

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 52/2022/DS-ST

Ngày: 23/8/2022

V/v: “Tranh chấp  
hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huyền Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hải Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:***  
Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 169/2022/TLST- DS ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-DS, ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vy Thị Thúy N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Bị đơn: Ông Hồ Viết Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Vy Thị Thúy N trình bày:***

Do mối quan hệ quen biết nên ông Đ đã vay tiền của bà T nhiều lần. Vào ngày 27/02/2021, bà T có cho ông Đ vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng, có chữ ký của ông Đ, hạn đến ngày 30/12/2021 sẽ trả.

Đến nay, đã quá hạn trả nợ mặc dù bà T đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Đ vẫn cố tình không trả khoản nợ cho bà T.

Do đó, bà T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông Đ trả cho bà T số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi suất tính từ ngày vay (ngày 27/02/2021) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 23/8/2022) là 5.360.000 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 25.360.000đ (hai mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, nguyên đơn không có ý kiến gì thêm.

***Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hồ Viết Đ trình bày:***

Ông Đ và bà T có mối quan hệ quen biết. Ngày 27/02/2021 ông Đ có ký giấy vay bà T số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng, hạn đến ngày 30/12/2021 sẽ trả. Tuy nhiên, số tiền này ông Đ đã trả cho bà T, sau khi ông Đ trả tiền thì bà T không gạch sổ. Mục đích vay tiền của ông Đ là để tiêu dùng cá nhân.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà T thì ông Đ không đồng ý vì: Khoản vay này ông Đ đã trả cho bà T, tuy nhiên ông Đ không có giấy tờ, tài liệu gì để chứng minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, 466 và 468 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm T.

Buộc ông Hồ Viết Đ trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T tổng số tiền là 25.360.000 đồng. Trong đó: tiền gốc 20.000.000 đồng, lãi suất 5.360.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xác định quan hệ pháp luật: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Tại thời điểm khởi kiện bị đơn ông Hồ Viết Đ cư trú tại xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm T cho rằng vào ngày 27/02/2021, bà T có cho ông Đ vay 20.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng, hạn đến ngày 30/12/2021 sẽ trả. Đến nay, đã quá hạn trả nợ, mặc dù bà T đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Đ vẫn cố tình không trả khoản nợ cho bà T. Để chứng minh cho lời khai, nguyên đơn cung cấp giấy vay tiền ngày 27/02/2021.

Bị đơn ông Đ thừa nhận, ngày 27/02/2021 ông Đ có ký giấy vay bà T số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng, hạn đến ngày 30/12/2021 sẽ trả, nhưng bị đơn ông Đ cho rằng số tiền này ông Đ đã trả cho bà T. Lời khai của bị đơn không được nguyên đơn thừa nhận và bị đơn không cung cấp được cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời khai của mình là có căn cứ. Vì vậy, lời khai của bị đơn là không có cơ sở để tin cậy.

Theo giấy vay tiền ngày 27/02/2021, thời hạn vay đến ngày 30/12/2021 ông Đ sẽ trả số tiền 20.000.000 đồng cho bà T, tuy nhiên đến nay ông Đ chưa trả cho bà T số nợ trên là vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; Nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*.

Về lãi suất: Theo giấy vay tiền ngày 27/02/2021, hai bên thỏa thuận lãi suất là 1,5%/ tháng, mức lãi suất này là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Kể từ ngày vay (ngày 27/02/2021) đến nay ông Đ chưa trả cho bà

T được khoản tiền lãi nào. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về số tiền lãi suất, cụ thể:

Từ ngày vay (27/02/2021) đến ngày 23/8/2022 là: 01 năm 05 tháng 26 ngày x 1,5%/tháng x 20.000.000 đồng = 5.360.000 đồng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm T, buộc ông Hồ Viết Đ trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T tổng số tiền 25.360.000 đồng, trong đó: tiền gốc 20.000.000 đồng, lãi suất 5.360.000 đồng.

[5] Về án phí: Ông Hồ Viết Đ phải chịu 1.268.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Theo mức tính: 25.360.000 đồng x 5% = 1.268.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T số tiền 500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (do bà Vy Thị Thúy N nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai thu số AA/2021/0015991 ngày 01/4/2022.

[6] Xét thấy, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 465, 466 và 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm T.

Buộc ông Hồ Viết Đ có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T số tiền 25.360.000đ (hai mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó: Số tiền gốc là 20.000.000 đồng, số tiền lãi suất là 5.360.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Hồ Viết Đ phải chịu 1.268.000đ (một triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Diễm T số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn

đồng) tạm ứng án phí đã nộp (do bà Vy Thị Thúy N nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên lai thu số AA/2021/0015991 ngày 01/4/2022.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đường sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Thị Huyền Trang**